Cơ quan: UBND tỉnh Quảng Bình
Giờ ký: 25/12/2023 15:09:04

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 45 /2023/QĐ-UBND	*Quảng Bình, ngày 25 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định mô hình quản lý Khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 1332/TTr-SDL ngày 21 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mô hình quản lý Khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VHTTDL;
- Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ VHTTDL;
- TT HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đài PTTT Quảng Bình, Báo Quảng Bình, Cổng TTĐT tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ An Phong

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

(Kèm theo Quyết định số 45 /2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa tỉnh Quảng Bình (sau đây gọi tắt là khu du lịch cấp tỉnh), bao gồm: các hình thức tổ chức quản lý; nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức quản lý; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động du lịch hoặc có liên quan đến việc quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 3 . Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh là các đơn vị do cơ quan Nhà nước thành lập; tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh là các tổ chức do doanh nghiệp thành lập.

2. Ban quản lý chuyên ngành là các Ban quản lý được thành lập theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, lâm nghiệp, đa dạng sinh học, thủy sản và các ngành, lĩnh vực khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Quản lý khu du lịch cấp tỉnh phải tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Quản lý, đầu tư xây dựng, khai thác khu du lịch cấp tỉnh phải tuân thủ các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chương trình, đề án phát triển du lịch của tỉnh.

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ MÔ HÌNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 5. Các mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Mô hình đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh do cơ quan Nhà nước thành lập.

2. Mô hình tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp thành lập.

Điều 6. Đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh

1. Đối với đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh do cơ quan Nhà nước thành lập.

a) Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) tổ chức lại Ban quản lý chuyên ngành để quản lý Khu du lịch cấp tỉnh theo nguyên tắc không làm tăng đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Đối với khu du lịch cấp tỉnh nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, Sở Du lịch lập hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch cấp tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập hội đồng thẩm định, quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh; đồng thời giao Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có phần diện tích khu du lịch cấp tỉnh lớn hơn tổ chức lại Ban quản lý chuyên ngành để quản lý khu du lịch cấp tỉnh theo nguyên tắc không làm tăng đơn vị sự nghiệp công lập. Trường hợp khu du lịch cấp tỉnh nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, có diện tích bằng nhau thì căn cứ vào đề xuất của Sở Du lịch và thỏa thuận giữa các UBND cấp huyện để giao 01 UBND cấp huyện tổ chức lại Ban quản lý chuyên ngành thực hiện quản lý khu du lịch cấp tỉnh theo nguyên tắc không làm tăng đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giao cho đơn vị quản lý khu du lịch quản lý một hoặc nhiều khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn quản lý.

2. Đối với tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp thành lập thực hiện theo quy định pháp luật về doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

Chương III
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý của Uỷ ban nhân dân cấp huyện

Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ khoản 5 Điều 11 Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc, vị trí việc làm của tỉnh Quảng Bình để quy định nhiệm vụ, quyền hạn cho đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp thành lập

1. Xây dựng hoặc phối hợp xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý, đầu tư phát triển, bảo vệ, bảo tồn nâng cao giá trị, đa dạng hóa tài nguyên du lịch trong phạm vi Khu du lịch cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

2. Bảo đảm trật tự, an toàn cho khách du lịch, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, vệ sinh môi trường; phục vụ công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh; không để xảy ra sai phạm liên quan tới công tác quản lý trong phạm vi Khu du lịch cấp tỉnh;

3. Ban hành, phổ biến và hướng dẫn thực hiện nội quy, kế hoạch bảo vệ môi trường, phương án ứng phó với sự cố môi trường, các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho khách du lịch trong khu du lịch cấp tỉnh;

4. Nghiên cứu, đánh giá, xác định sức chứa của khu du lịch cấp tỉnh để quản lý và tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên du lịch;

5. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 10 Quy định này.

6. Tổ chức, cung cấp dịch vụ hướng dẫn viên phục vụ khách du lịch; cung cấp dịch vụ hỗ trợ phát triển Khu du lịch cấp tỉnh;

7. Nghiên cứu, xây dựng, phát triển sản phẩm, thương hiệu của khu du lịch cấp tỉnh; chương trình hợp tác quốc tế; tổ chức hoạt động xúc tiến, quảng bá khu du lịch cấp tỉnh tới thị trường trong nước và quốc tế; ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để cung cấp thông tin, ấn phẩm quảng bá du lịch;

8. Tổ chức hoạt động hỗ trợ du khách, cung cấp thông tin trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh; xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn; tiếp nhận giải quyết khiếu nại, phản ánh, kiến nghị, đề xuất, góp ý của khách du lịch trong phạm vi Khu du lịch cấp tỉnh;

9. Quản lý chất lượng dịch vụ trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh.

10. Thực hiện một số nhiệm vụ liên quan khác theo quy định.

Điều 9. Cơ chế phối hợp

1. Cơ chế phối hợp của đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh tại khoản 1 Điều 5 Quy định này.

a) Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để quản lý và phát triển khu du lịch cấp tỉnh;

b) Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban quản lý chuyên ngành (nếu có) để xây dựng Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

2. Cơ chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Uỷ ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phối hợp với đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ liên quan tới công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

3. Cơ chế phối hợp trong quản lý khu du lịch nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao quản lý khu du lịch chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện còn lại xây dựng Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

b) Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh được Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu du lịch ký kết sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Du lịch.

4. Nội dung Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh gồm: phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nguyên tắc và nội dung phối hợp, mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện.

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo quy định của pháp luật gồm:

a) Báo cáo định kỳ 06 tháng và hằng năm về công tác quản lý khu du lịch;

b) Báo cáo thống kê cơ sở;

c) Báo cáo đột xuất.

2. Nội dung báo cáo

a) Nội dung báo cáo định kỳ 06 tháng và hằng năm gồm đánh giá công tác thực hiện các nội dung quản lý khu du lịch cấp tỉnh (kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn; khó khăn, hạn chế, nguyên nhân; phương hướng hoạt động trong thời gian tiếp theo, kiến nghị và đề xuất);

b) Thời hạn chốt số liệu báo cáo được thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ báo cáo và thời hạn gửi báo cáo chậm nhất vào ngày 20 tháng 6 (đối với báo cáo định kỳ 06 tháng) và ngày 15 tháng 12 (đối với báo cáo định kỳ hằng năm). Riêng các chỉ tiêu báo cáo về tài chính được thực hiện theo quy định của pháp luật về chế độ báo cáo tài chính.

c) Báo cáo định kỳ gửi về Sở Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Báo cáo thống kê cơ sở; cơ quan nhận báo cáo, nội dung, thời hạn, kỳ gửi, phương thức gửi báo cáo thống kê được thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ báo cáo thống kê cơ sở áp dụng đối với các cơ sở, doanh nghiệp hoạt động du lịch do ngành du lịch quản lý, cấp phép.

4. Báo cáo đột xuất gửi đến Sở Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo yêu cầu đột xuất.

Điều 11. Cơ chế tài chính

1. Đơn vị quản lý khu du lịch cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định của Chính phủ.

2. Tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định này hoạt động cơ chế tài chính theo Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

1. Sở Du lịch

a) Hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan tới công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

b) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh;

c) Định hướng phát triển khu du lịch; đào tạo, tập huấn nhân lực trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

d) Hỗ trợ các hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá khu du lịch cấp tỉnh;

đ) Hỗ trợ, hướng dẫn khu du lịch cấp tỉnh xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin, hỗ trợ phục vụ khách du lịch.

e) Hướng dẫn nội dung, số liệu, thời gian báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất.

g) Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong quản lý và kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch cấp tỉnh;

h) Tham gia ý kiến đối với Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh nằm trên địa bàn 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khu du lịch cấp tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Hướng dẫn, hỗ trợ các dự án nông nghiệp trong các khu du lịch cấp tỉnh (nếu có) thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phục vụ sản xuất tạo ra các sản phẩm nông, lâm, thủy sản đặc sản phục vụ du lịch;

b) Phối hợp chỉ đạo, hỗ trợ các khu du lịch cấp tỉnh tham gia khôi phục và duy trì các nghề truyền thống, tạo ra các sản phẩm quà lưu niệm đặc trưng phục vụ nhu cầu của khách du lịch;

c) Phối hợp, chỉ đạo hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng mặt nước, thuê môi trường rừng để tổ chức hoạt động du lịch;

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra về việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi ngành quản lý đối với khu du lịch cấp tỉnh;

đ) Chỉ đạo Ban quản lý chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý (nếu có) phối hợp với đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh xây dựng và thống nhất ban hành quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường.

a) Hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật thuộc phạm vi ngành quản lý liên quan tới công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra về việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi ngành quản lý đối với khu du lịch cấp tỉnh;

c) Chỉ đạo Ban quản lý chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý (nếu có) phối hợp với đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh xây dựng và thống nhất ban hành quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi ngành quản lý liên quan tới công tác quản lý khu du lịch cấp tỉnh; định hướng công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong phạm vi khu du lịch cấp tỉnh;

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra về việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi ngành quản lý đối với khu du lịch cấp tỉnh;

c) Chỉ đạo Ban quản lý chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý (nếu có) phối hợp với đơn vị, tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh xây dựng và thống nhất ban hành quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

5. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm việc thực hiện các quy định về an ninh, trật tự, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đảm bảo an toàn cho khách du lịch đối với khu du lịch cấp tỉnh; phối hợp với các đơn vị liên quan đảm bảo kết hợp tốt giữa nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển du lịch và phát triển du lịch với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện đầu tư hạ tầng du lịch cho các khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh khi cân đối được nguồn vốn, phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công của từng giai đoạn, đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

7. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ trì, phố hợp các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương, nắm chắc tình hình địa bàn, đối tượng, đảm bảo an ninh trật tự tại các khu du lịch cấp tỉnh ở khu vực biên giới; chủ động đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, hàng hóa ra vào khu vực biên giới theo chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao; đảm bảo kết hợp tốt giữa nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển du lịch và phát triển du lịch với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

8. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ; đảm bảo kết hợp tốt giữa nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển du lịch và phát triển du lịch với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

9. Các sở, ban, ngành có liên quan: trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quản lý quản lý khu du lịch cấp tỉnh thực hiện quản lý và bảo đảm duy trì các điều kiện công nhận khu du lịch cấp tỉnh; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ hướng dẫn viên tại điểm;

b) Hỗ trợ các hoạt động xúc tiến, quảng bá Khu du lịch trong chương trình xúc tiến, quảng bá du lịch của huyện;

c) Chủ trì, phối hợp tổ chức hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về du lịch của tổ chức quản lý khu du lịch;

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao quản lý khu du lịch cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện còn lại xây dựng, thống nhất ban hành Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên. Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì xây dựng Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh gửi dự thảo văn bản đến Sở Du lịch để lấy ý kiến;

đ) Chỉ đạo đơn vị quản lý khu du lịch thuộc phạm vi quản lý phối hợp với Ban quản lý chuyên ngành (nếu có) xây dựng và thống nhất ban hành Quy chế phối hợp quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có khu du lịch cấp tỉnh có trách nhiệm phối hợp với tổ chức quản lý Khu du lịch thực hiện công tác bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

Tổ chức, cá nhân có liên quan đến khu du lịch cấp tỉnh có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật và nội quy của khu du lịch cấp tỉnh; giữ gìn vệ sinh môi trường, an ninh, trật tự và bảo vệ tài nguyên du lịch trong khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này;

2. Sở Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện;

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Du lịch để tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung theo quy định

4. Các nội dung không được quy định trong Quy định này thì thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành./.